

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 12- 01 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Bùi Thị Kim Loan;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phan Hải;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022; tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2021/TLST-HS ngày 02/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2021/QĐXXST - HS ngày 30/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức M**; tên gọi khác: Không
Sinh ngày: 15/8/1980 tại tỉnh Thái Nguyên.
Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 6B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở: Tổ 15, ấp G, Xã M1, huyện Tân Yên, tỉnh Tây Ninh;
Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Trần Văn N; con bà: Trần Thị T; vợ: Lê Thị Tường M1; có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2021;
Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 15/6/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả.

* *Bị hại*: anh Vương Ngọc D, sinh năm 1976; chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1978; Cùng địa chỉ: Tổ 14, khu 3, phường C1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: ông Phùng Văn T1, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ 99, khu 8A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

* Người làm chứng: anh Tô Ích Đạt, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/11/2009, tại nhà anh Vương Ngọc D ở tổ 14, khu 3, phường C1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trần Đức M đã thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, trị giá 380.979.900 đồng của anh Vương Ngọc D rồi chiếm đoạt, sau đó đem cầm cố cho anh Phùng Văn T1 được số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo tiêu dùng cá nhân hết rồi bỏ trốn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐ ngày 25/01/2010 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, trị giá 380.979.900 đồng (ba trăm tám mươi triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm đồng);

Tại bản kết luận giám định số 1352 ngày 23/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chữ ký “Trần Đức M” và chữ viết trong giấy vay tiền của M với ông Phùng Văn T1 và trong hợp đồng thuê xe giữa M và anh Vương Ngọc Dũng, là chữ ký của M.

Ngày 10/01/2010, anh Vương Ngọc D đến Công an thành phố Cẩm Phả trình báo sự việc; ngày 18/01/2010 anh Phùng Văn T1 giao nộp chiếc xe ô tô trên; ngày 15/6/2021 Trần Đức M bị Công an tỉnh Tây Ninh bắt theo Quyết định truy nã, thu giữ của M 01 Căn cước công dân mang tên Trần Đức Minh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đức M khai nhận: Tôi ngày 21/11/2009, bị cáo đến nhà anh Vương Ngọc D ở tổ 14, khu 3, phường C1, thành phố Cẩm Phả hợp đồng thuê của vợ chồng anh D chiếc xe ô tô Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, giá thuê 800.000 đồng/ngày và đặt cọc số tiền 10.000.000 đồng; anh D giao xe cho bị cáo sử dụng được 5 ngày do thiếu tiền bị cáo đem cầm cố cho anh Thường được 300.000.000 đồng; số tiền này bị cáo đem tiêu dùng cá nhân hết, anh Thường đòi tiền cầm cố xe bị cáo xin thương lượng kéo dài, do không có khả năng trả nợ nên bị cáo bỏ trốn, bị cáo đến nhà cô là Trần Thị L ở huyện E, tỉnh Đắk Lắk làm rẫy và cắt tóc; Khoảng 01 năm sau, bị cáo nhập khẩu vào nhà bác là Trần Xuân T2 ở huyện Đ, tỉnh Kon Tum và khai thông tin giả với tên là Trần Đức M1, đầu năm 2012, bị cáo đến huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để làm thuê, lấy vợ rồi nhập khẩu vào gia đình vợ, đến năm 2019, bị cáo cùng gia đình chuyển đến huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh sinh sống, đến ngày 15/6/2021 bị cáo bị Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ của bị cáo 01 Căn cước công dân mang tên Trần Đức M1;

Bị hại anh Vương Ngọc D và chị Nguyễn Thị Hải Y đều trình bày: Hồi 23 giờ ngày 20/11/2009 M đến thuê của vợ chồng chiếc xe ô tô Toyota, Innova, biển số 14M-XXXX để đi làm trong thời gian 02 ngày với giá thuê 800.000 đồng/ngày, M đặt cọc số tiền 10.000.000 đồng; đến 22 giờ ngày 21/11/2009 M đến tiếp tục làm hợp đồng thuê xe từ ngày 22/11/2009 đến 30/12/2009, đến hạn M không trả xe và không thanh toán theo hợp đồng thuê xe; ngày 19/01/2010 anh chị đã được cơ quan điều tra bàn giao xe ô tô, khi bị cáo bị tạm giam anh chị đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì khác;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phùng Văn T1 trình bày: tối ngày 22/11/2009 M đi xe ô tô Toyota, Innova, biển số 14M-XXXX đến cầm cố vay tôi số tiền 300.000.000 đồng để làm ăn, do tin tưởng nên tôi đồng ý cho M vay tiền từ 10-15 ngày phải trả tiền, không phải trả lãi, đến hạn tôi không liên lạc được với M, đến ngày 18/01/2010 tôi được biết xe ô tô có liên quan đến việc phạm pháp nên giao nộp xe cho cơ quan Công an; sau khi M bị bắt giam gia đình M đã bồi thường cho tôi số tiền 200.000.000 đồng, nay tôi không yêu cầu gì khác;

Bản Cáo trạng số: 223/CT-VKSCP ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Trần Đức M về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Trần Đức M từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/6/2021;

Phần dân sự trong vụ án: Bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản là chiếc xe ô tô Toyota, Innova biển số 14M-XXXX và đã được gia đình bị cáo thanh toán số tiền 10.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thanh toán số tiền 200.000.000 đồng, nay không ai có yêu cầu gì khác nên không đề cập;

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận khi bỏ trốn đã nhập khẩu vào hộ ông Trần Xuân T2 tại thị trấn Đắc Hà, huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum với tư cách là con trai ông Tỉnh với tên gọi Trần Đức Minh, sinh ngày 10/9/1980, cơ quan điều tra đã có văn bản thông báo nội dung và chuyển căn cước công dân mang tên Trần Đức Minh đến Cơ quan điều tra Công an huyện Đắc Hà để điều tra xử lý theo thẩm quyền;

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức M khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đức M đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tối ngày 21/11/2009, tại tổ 14, khu 3, phường C1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo đã thuê 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, trị giá 380.979.900 đồng của anh Vương Ngọc D rồi chiếm đoạt, đem cầm cố cho anh Phùng Văn T1 được số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo tiêu dùng cá nhân hết rồi bỏ trốn.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại anh Vương Ngọc D và chị Nguyễn Thị Hải Y, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phùng Văn T1, lời khai người làm chứng anh Tô Ích Đạt, tại biên bản nhận dạng người qua ảnh ông Phùng Văn T1 nhận dạng đúng Trần Đức M, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản trả tài sản cho bị hại và nhiều tài liệu chứng cứ khác;

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 21/11/2009, tại tổ 14, khu 3, phường C1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trần Đức M đã thuê chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, trị giá 380.979.900 đồng của anh Vương Ngọc D rồi chiếm đoạt, đem cầm cố cho anh Phùng Văn T1 được số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo tiêu dùng cá nhân hết rồi bỏ trốn.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo Trần Đức M như nội dung bản Cáo trạng số 223/CT – VKSCP ngày 30/11/2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, phù hợp theo quy định của pháp luật;

Hành vi của bị cáo Trần Đức M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 14M-XXXX, trị giá 380.979.900 đồng của anh Vương Ngọc D để phục vụ cho nhu cầu cá nhân, sau khi thuê xe do cần tiền nên bị cáo đem cầm cố cho ông Phùng Văn T1 được số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu dùng cá nhân do không có khả năng trả nợ nên bỏ trốn; hành vi bị cáo thực hiện gây dư luận xấu trong xã hội nên cần thiết xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Song cần xét: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nuôi 3 con nhỏ, ngoài ra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xét để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt đối với bị cáo.

[3] Phần dân sự trong vụ án: Bị hại trong vụ án đã được nhận lại xe ô tô Toyota Innova BKS 14M-XXXX, quá trình bị tạm giam bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho ông Phùng Văn T1 số tiền 200.000.000 đồng, nay họ đều không có yêu cầu gì khác nên không đề cập;

[4] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo;

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[6] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Ông Phùng Văn T1 nhận cầm cố xe cho bị cáo vay số tiền 300.000.000 đồng nhưng ông T1 không biết tài sản do bị cáo phạm pháp mà có; bị cáo khai nhận số tiền vay của ông T1 đã trả cho anh Đoàn Hùng T3 100.000.000 đồng, quá trình điều tra anh Đoàn Hùng T3 đã chết; 01 Căn cước công dân mang tên Trần Đức Minh quá trình điều tra đã chuyển cho cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Hà để điều tra xử lý theo thẩm quyền nên không đề cập;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức M phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Trần Đức M 30 (ba mươi) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/6/2021;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Đức M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CQĐT CA thành phố Cẩm Phả;
- CQTHA HS thành phố Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Gái